

GIÁ BÁN	
ĐỒNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm: 2,00	3,00
Hai năm: 3,50	5,00
Ba năm: 5,00	7,00

Mua theo phiếu trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho M. TRẦN ĐÌNH-TRUNG, 41 đường Quảng An, Hà Nội.
Việc riêng của người trả tiền trước.

TIẾNG-DÂN

Chánh-phủ Pháp vì
phải duy-trì Đông-
dương nên làm sao
cũng phải tìm chỗ
thỏa hiệp với Trung-
hoa.

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

Đường Đông-Ba, Hà
Nội

Giấy phép số 10
Quảng An, Hà Nội

CHÁNH-PHỦ ĐÔNG-DƯƠNG ĐỐI VỚI TRUNG-HOA

(Tiếp theo)

Pháp vì làm sao phải thân-
thiện với Trung-hoa?

Pháp cũng như các cường-
quốc khác, đều có quyền-lợi
đặc-biệt ở Trung-hoa, nhất là
tại Quảng-châu-loan là nơi tồ-
tá địa ký-hạn 99 năm, cùng là
ở ba tỉnh Vân-nam, Quảng-
đông và Quảng-lý. Mấy lâu cái
chánh-sách ngoại-giao của Pháp
cũng như các nước khác, đối
với Trung là thân-thiện với
Chánh-phủ Bắc-kinh mà phản-
đối quân Cách-mệnh, vì rằng
Chánh-phủ quân-phiệt còn
ngày nào thì quyền-lợi của
ngoại-quốc vững bền ngày ấy,
mà cái ngày Quốc-dân-đảng
thăng lên tức là cái ngày « thối-
liệu bất bình đẳng điều-ước »
tới nơi.

Nhưng cái chí-nguyện của
Liệt - cường dù thế nào,
tuy Liệt-cường có âm-dộng thế
nào, thì quân Cách-mệnh cũng
lần lượt đánh tan các bọn quân-
phiệt mà lập nên một Chánh-
phủ Trung-hoa thống-nhất, có
đủ thế lực bất Liệt-cường phải
công-nhận. Đảng Quốc-dân đã
cầm được thời-cực trong tay
thì những vấn-đề ngoại-giao
với Liệt-cường tất nhiên phải
bản đến. Liệt-cường có thể đánh
chịu giao-giả hết cả các quyền-
lợi đặc-chiếm mấy lâu nay cho
Trung-hoa không? Chánh-phủ
Quốc-dân muốn làm trọn-trách-
nhiệm đối với nhân-dân, có thể
có cái đầu mà tuân-phụng
những điều-lệ của Liệt-cường
bất Thanh-triều kỳ nhận trong
khí thất thế không? Có lấy
suy-nghĩ mà xét thì cái vấn-
đề đối-ngại ở Trung-hoa khó
lòng giải-quyết được bằng thủ-
đoạn hòa-bình. Kỳ-giả đã từng
nói rằng những điều yêu-cầu
của Trung-hoa mà thực-hiện
được — nếu Chánh-phủ Quốc-
dân thực là Chánh-phủ cách-
mạnh — thì có n phải có cuộc
đổ máu nữa chăng?

Nhưng có sự thực ngày nay
thì không có thể đầu. Khi Quốc-
dân-đảng còn phải lợi-dụng sức
quân-chúng để đánh nhau với
bọn quân phiệt, nghĩa là khi
Quốc-dân-đảng còn là một đảng
Cách-mạnh, thì Liệt-cường cho
là bọn quá-kịch, bọn phá-hoại,
bọn bất-ngại đã làm, hết sức
phản-đối và mưu-dộng để trở
ngại công-việc của quân Cách-
mạnh; nhưng từ khi Quốc-
dân-đảng lên cầm quyền, thì
thái-độ của Liệt-cường đối ngày
lập-tức. Hồi Avril 1927 Tướng
giới Thạch bắt đầu bắt-trừ cộng-
sản, rồi kế giải-tán các đoàn-
thể công-nhân ở Thượng-hải;
đến tháng Décembre 1927

VÂN-VĂN THƯỜNG THỨC

LỜI TÒ-TIÊN DẠY CON CHÁU

Hồi con cháu ơi.....

Hồi con cháu ơi.....

Nhân chẳng ai nhân hơn trời
đất, nhưng có cây không gốc thời
mưa mọc khôn có thể lất bời. Từ
chàng ai từ hơn ông bà, nhưng con
cháu chẳng lành thời thành nhân
cũng hết phương phá họ. Ván là gốc
cây sâu, thời nẩy mầm mới, rồi, rồi
nên có vững thời nóc mới yên. Vì
vậy từ lên này với con cháu tôi
mong vào đàn con cháu đó. Nghĩ
như họ nhà ta nhờ ơn che chở, đối
đặc cao đây. bấy nhiêu đời xé núi
tát sông, kể từ thuở nọ, biết bao nỗi
gội mưa chổi gió, mới có ngày nay.
Tuy làng phen đổi đất thay trời, bề
dầu mảy cuội, song vẫn cứ rậm cây
sây lá, hoa quả, từ mùa. Bởi
người xưa lòng gieo giống thành
hiên, nên từ trẻ mới dạy nên phúc
lộ.

Con cháu ơi: uống nước ơn người
đào giếng, ăn trái nhớ kẻ trồng cây;
ấy nhà ấy miếng, ấy ruộng vườn
trong ngoài, cơ nghiệp ấy biết bao
xương với máu. Nay cháu, nay con,
nay cháu cháu trai gái, giống giống
này nhà này họ nhà này, mong các
rực rỡ ngàn thu, nên phải định
ninh mười chữ.

Vậy nên có bát thập giới như sau
này: 1. chữ « CẦN » tức là không
nên lười biếng, 2. chữ « KIEM » tức
là không nên xa xỉ, 3. chữ « NHÂN »
tức là không nên ghen ghét
nhau, 4. chữ « HIẾU » tức là không
đề tiếng xấu cho cha mẹ, 5. chữ
« ĐÊ » tức là không nên làm những
việc tệ ác với anh em; 6. chữ « CÔNG
TAM » là không nên có tâm lòng
lợi riêng mình, 7. chữ « LIÊM SI »
là không nên vì những việc danh
lợi lợi đòi mà quên mất lòng hổ thẹn;
8. chữ « TỰ TÂN » là không nên giữ
chặt những tục hủ ngày xưa, 9. chữ
« TRUNG THỰC » là không nên
làm những việc mưu ngầm chước
độc, mà họa hại đến đồng-bào; 10.
chữ « THANH TÍN » là không nên
giả dối lừa dối, mà trái với lương
tâm thiên lý. (Còn nữa)

SÁCH TẶNG

Bản báo mới nhận được:

1. CHIÊU ANH VĂN-TẬP (quyển I)
2. CHIÊU ANH VĂN-TẬP (quyển II) của Chiêu anh thư quán, đường Đỗ-hữu-Vị, Mỹ-tho, xuất bản, giá mỗi quyển 0,50.
3. ĐÔNG - PHƯƠNG, TÂY-THƯƠNG, Tagore soạn, Phó-tái dịch, Tân-thanh-niên tang-thư xuất bản tại Saigon, giá 0,50.

Hát giúp hội Nữ-công Huê
Tôi chỉ nhớ 3 Mars, Đảng Nghĩa
Thành sẽ bắt giúp hội Nữ công. Vây,
các ngài có lòng chiếu cố xin đến
xem cho đông.

B. Ng. T.

(Còn nữa)
Ngô Nhân

PHÉP PHÒNG CÁC BỆNH DỊCH SÚC VẬT

Súc vật cũng như người ta, thường
mắc nhiều bệnh: có bệnh chỉ hại
riêng từng con một, có bệnh tại lây
sang cả những con khác.

Thí dụ: 1. Giời nắng chang chang,
con trâu phải cây lâu quá không
được nghỉ; bỗng nhiên đứng lại,
mắt đỏ ngầu, khó thở, rồi lăn ra
chết. Đó là bị cảm thối.

2. Con bò vừa hôm trước còn ăn
khoẻ, bây giờ bỏ ăn, bụng trương
lên, thở không được, rồi cũng chết,
thế là bệnh này.

Hai bệnh đó (cảm thối và đầy) là
bệnh thường, không truyền nhiễm,
chỉ con nào mắc phải mới chết, còn
các con vật cùng ở một chuồng thì
không việc gì cả.

3. Một con bò bỗng ăn trong mấy
hôm, rồi chảy nước mắt, nước mũi,
mà ở mồm và ở mũi lại có mụn loét
ra. Người chủ muốn với lại một ít
tiền, đem bán rẻ con vật ấy cho
người láng khác. Ít lâu, bò hai láng
đó, lại phát các chứng như vậy mà
chết rất nhiều. Những trâu bò ấy
cuối vì bệnh truyền nhiễm, bởi một
con mắc phải mà lan ra nhiều như
thế.

Nói tóm lại, đường về mặt kinh-tế,
ta có thể chia các bệnh ra hai thứ:
1. Các bệnh thường, không truyền
nhiễm chỉ hại một con vật, và riêng
một người chủ chịu thiệt.

2. Các bệnh truyền nhiễm làm hại
nhiều thú-vật và làm cho nhiều
người bị thiệt-thòi; có khi làm cho
nguy-hiểm đến kinh-tế hàng mấy
lĩnh.

Thế nào là bệnh truyền nhiễm.
Dàn trí ta còn thấp, nên nhiều nơi
thấy trâu bò, súc-vật chết nhiều cho
là bị bệnh giáng tai, rồi cũng tế
kỵ-dào, vừa tởn ph, vừa làm trở
cười cho người. Anh em phần nhiều
còn say mê như vậy, thiệt tưởng
nói rồi cái căn-nguyên những bệnh
truyền nhiễm ra đây cũng có ích.

Bệnh truyền nhiễm là bệnh lây ở
con vật đau sang các con vật mạnh.
Có bệnh riêng đại một giống vật, có
bệnh có thể lây sang nhiều giống vật
khác nhau, có bệnh tại lây sang cả
người được. Như bệnh dịch trâu bò
thì chỉ những loài nhai lại (rumi-
nant), và loài lợn mới mắc phải.
Bệnh chó dại tự giống chó, truyền
sang cho các giống vật khác, mà cả
đến người ta cũng bị. Bệnh dịch sốt
máu đen (Fievre charbonneuse)
cũng tự loài vật mà lây sang người
được.

Cần - nguyên các bệnh truyền
nhiễm là vi-trùng.

Vi trùng là các sinh vật rất nhỏ,
mắt ta không thể thấy được, phải
chiếu kính hiển-vi mới rõ. Có thể
vi-trùng nhỏ quá, bây giờ còn chưa
chiếu thấy, nhưng một ngày kia
cũng không qua khỏi được con mắt
của những nhà khoa-học. Như bệnh
dịch trâu bò thì chưa chiếu thấy con
vi-trùng, song có thể nói quả-quyết
rằng: đó là bệnh có vi-trùng riêng,
vì nếu lấy máu một con trâu bị dịch
chích sang cho con bò, hay con trâu
khác, thì con bò hay con trâu đó
đau, rồi các chứng bệnh dịch sẽ
phát ra rõ ràng. Như vậy là trong
máu có vi-trùng bệnh dịch trâu bò.

Vi trùng vào trong mình con vật,
chưa có thể làm hại nó ngay được,
vì huyết-dịch của nó chống lại với

Chuyện hay

MỘT NGƯỜI HỌC-SINH HƠN 80 TUỔI

Ở một tỉnh kia, sau lễ nghỉ-hè
đến ngày tựu-trường, thấy một cụ
già chừng trên 80 tuổi, tay cầm lá-
đơn, tay chống cái gậy, lăm-khăm
đem lá đơn đến trình quan đốc-giao.

Quan đốc cầm đơn xem xong, bật
cười, rồi hỏi:

Cụ đã chừng này tuổi còn đi học
nữa sao? Cụ đến đây để làm gì?

Cụ già thưa: Bẩm quan, sự bất
đắc dĩ, chờ dăm đầu đến làm đầu
điều cụ.

Quan đốc hỏi: Cụ nói không điều
cụ sao cụ đã hơn 80 tuổi mà còn
xin đi học? Lại vì lẽ gì mà cụ bảo
là sự bất đắc dĩ?

Cụ già thưa: Bẩm quan, nguyên-tội
có một đứa con trai năm nay mới độ
sơ-học yếu lược, ở làng, ở phủ, không
có lớp học nữa, nên phải xin vào
trường tỉnh. Nhưng cứ theo như từ
thông tư của quan Học-chánh và nghị-
định của quan Khâm-sứ Trung-kỳ,
thời các học-sinh đi học ở tỉnh phải
trả ngu ở những nhà có quan Sứ
thừa nhận mới được.

Khi tôi đem con tôi đến tỉnh thì
những nơi quyền quí tôi không
được biết, mà những nhà tìm
thường thì không ai thừa nhận.
Tôi không biết làm thế nào bên
nghĩ rằng: « thời bây giờ cha con,
con gạo, thuê nhà mà ở với nhau
mới xong; nhưng đã trôi bỏ của
bỏ nhà mà đi theo con vào đây,

liều thì giờ qui hóa không nổ bỏ
quá, nên cũng nên xin đi học nốt
cho tiện! » Vây xin nhờ quan lớn
xét cho tôi.

Quan đốc trả lời rằng:

Cụ biết qui hóa thời giờ như thế,
tôi khâm phục lắm; nhưng tôi thiệt
tưởng như cụ bây giờ học mà làm
gì nữa; cụ cứ ở nhà nấu cơm cho
cháu ăn để nó đi học, chẳng khỏe
hay sao? Vả chẳng lẽ nhà nước
đầu có nạp học trò trên 80 tuổi?

Cụ già thưa: Bẩm quan, tôi đã
chừng này tuổi, học chữ Hán đi thì
đã năm bảy khoa, luật lệ sonnam đã
xem được nhiều, tân thư nhất báo
đã đọc được khá khá, thế mà nay
xem từ thông tư của quan Học-chánh
và xét những điều lệ của Chính-phủ
đối với trẻ con đi học thiệt không
hiệu được một chút nghĩa lý gì!
Sách có chữ « học dĩ dư ngu ». Vây
tôi muốn xin học thêm nữa...

Quan đốc thấy cụ già cứ nói lung
nhằng mãi, mới bảo rằng: thời xin
cụ đừng nói nữa; chúng tôi đây là
hạng người có trách nhiệm nặng nề
trong sự giáo dục con em; nhưng
đối với chương trình điều lệ của
nhà nước thời chúng tôi cũng phải
thực hành các pháp luật mà theo,
chứ có hiệu được hơn ai đâu!

Cụ già cười mà nói: Quan bảo
thế thời tôi cũng chẳng cần tốn cơm
gạo cho con đi học.

L. M.

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KY HUẾ

Xe đạp bị giam

Ngày thứ sáu vừa rồi, tức là
ngày 22 Février, lúc mười giờ rưỡi,
kỳ giả ở cửa Thượng-tử đi vào
Thành, lúc đi ngang hơn viên trước
Bồ-Học thấy mấy người tuần-sát
vừa đi, vừa chó gần mười cái xe
đạp đi qua, kỳ giả lấy làm lạ, bèn
đến tiệm lịch lợi, là chỗ cho thuê
xe đạp, để hỏi cho biết đầu đuôi.

Ông chủ xe kể chuyện lại như
vậy: nguyên ngày 17 này, quan Đ
Ho-thành có truyền lệnh cho lữ
đến tiệm bảo cấm cho thuê xe, nên
ai cho thuê thì sẽ bị giam. — người
chủ tiệm là nói vậy, nên vẫn cho
thuê như thường. Nào ngờ đến từ

vi-trùng rất kịch-liệt. Trong thời kỳ
ấy vi-trùng sinh sản trong tạng-phủ
con vật rất nhanh, nhưng chứng
bệnh chưa phát ra. Đó mới là thời
kỳ thu bệnh.

Qua thời kỳ sau là lúc vi-trùng đã
đủ sức mạnh, đang quyết chiến với
các tạng-phủ con vật. Các tạng-phủ
giết hại vi-trùng cũng lắm, tổng
đồng ra ngoài thân thể cũng nhiều.
Bây vậy trong phần, nước đi,
nước mắt, nước mũi đều có vi-trùng
cả. Đến thời kỳ này là thời kỳ
chứng bệnh phát ra rõ ràng, nên
sức lấy rất mạnh.

Quyết chiến như vậy nếu thân
thể không được vi-trùng thì con vật
qua khỏi được, bằng bị thua thì con
vật phải chết.

(Còn nữa)

Nguồn: Lê-Lưu
Thầy - Lê-Châu

tây tới bây giờ rồi, quan Đ, ông
Quảng, và lữ đến đất xe, vừa cũ
vừa mới lại cả là tám cái đem về
nhà giam lại. Vô khả nại hà, người
chủ phải để đơn trình quan
Hội lý để nhờ ngài xét xử.

Bởi thế nên hôm nay mới có cái
đơn xe đạp bị giam đến tòa Hội lý.

Chưa biết quan Hội lý xử sao,
nhưng tôi nghĩ rằng nhà chủ xe cũng
bị thiệt thòi nhiều!

Khách qua đường

BÌNH-ĐÌNH

(QUI-NHON)

Kỳ báo trước bản quán có đăng
tin rằng ông Thái-quang-Khiết được
phép mở tại Quỳnh-hoa một tiệm
thuốc. Nay mới được tin đích xác
rằng tiệm thuốc ông Thái-quang-
Khiết qua đến chùa nhất 3 Mars sẽ
khải-trương.

BẮC-KY HÀ-NỘI

Việc án mạng Bazin

Nếu vậy thì không phải là việc
quốc sự nữa

Cứ như việc cứu vãn của phòng
Dy-thăm hai hôm nay, thì cái án
mạng này trước kia ai cũng tưởng
là quốc sự, nay lại hóa ra
một việc ghen ghét rất hèn hạ, cũng
do việc mộ phu mà ra.

Những người khác bị giam mấy
hôm nay là về việc quốc sự, mà
chính Lêon Sanh với Tân Long lại
hóa ra về việc thường luật.

Và việc đó báo France Indochine
có đăng đại khái như sau này:

Léon Sanh có khai rằng bố nuôi
xui giục làm việc ác phạm kỵ và
chính bố nuôi đến cho viết thư
thấy ở cạnh tôi thì M. Bazin, Sanh
làm xong bức thư đưa cho Long,
rồi Long thuê ai viết thì chưa rõ,
chỉ biết rằng Sanh chỉ ngày tháng
(Xem qua trang thứ ba số một)

HUỶNH-THỨC-KHÁNG CÔNG-TY

(CHUYÊN-TRÁCH TẬP-CỔ CÔNG-TY VỐN 30.800 \$ 00 HỘI SỞ TẠI HUẾ)

ĐẠI-HỘI-ĐỒNG THƯỜNG NIÊN

(Họp ngày 24 Février 1929)

TỜ TRÌNH của QUẢN-LÝ

Thưa các Ngài,

Hôm nay các Ngài đến dự Hội đồng thường niên kỳ thứ hai Công ty Huỳnh-thức-Kháng, được đồng ý: thế này, rõ thấy cái nhiệt tâm của các đồng chủ Công ty, không có gì ngăn trở. Tôi rất lấy làm cảm tạ. Trước khi xem xét sổ sách và quyết nghị các vấn đề, tôi xin lược kê tình hình kinh doanh Công ty trong năm thứ hai để các Ngài rõ.

1) Những cổ đông chưa góp đủ bạc hùn, trong năm 1928 đã thu được 1.435\$00, hiện còn thiếu là 330\$00 nữa. Những người còn thiếu đó, xét ra, hoặc vì nhà quá xa cách, hoặc vì sinh kế mà nay đây mai đó, hoặc ở không thường. Tôi đã chiếu theo quyết nghị thứ ba, của Đại hội đồng năm ngoái, tuyên bố trên tờ báo, và gửi thư đòi, nhưng báo không đọc, thư không nhận xem, chẳng có gì công hiệu, nếu thi hành theo khoản thứ chín trong điều lệ, e không khỏi phiền lụy, bởi vậy nên còn dè dặt. - Công ty thành lập đã hai năm, mà số vốn còn phải để chờ cho cổ đông món tiền như thế, thì vẫn thật là một điều khuyết憾 cho Công ty vậy.

2) Hội sở Công ty, năm trước có dự chi một số tiền làm xưởng máy, nay đã làm xong. Máy, và thợ đã dời qua xưởng mới, đầu vào đó cả, số phí tất cả là 3.480\$00 đã nhập qua sổ vốn nhà, đất.

3) Khi dụng có sắm thêm những đồ cần thiết, nhưng cũng không tới số dự trù năm trước.

4) Về khoản tiền bạc, thì số đồng thừa là 20.210\$97, trong số ấy có 1.519\$37, năm trước còn lại, và 500\$00 năm học gửi tại Banque, còn thiếu số 18.191\$40 là bạc hiện thừa về các khoản này:

Người đọc báo	7.891\$13
Báo lãnh bản	1.364\$92
Báo bán lẻ	686\$63
Quảng cáo	1.971\$00
Đồ in	1.181\$66
Người mua hàng	3.321\$88
Sách Đại-lý	212\$06
Cổ đông	1.435\$00
Các món vật	118\$12

Số đồng chỉ là 19.479\$79. Trong số ấy có gửi Banque được 4.190\$00, còn thiếu số 15.289\$79 là hiện chỉ các khoản này:

Trả cho nhà bán hàng	214\$78
Trả người gửi sách	23\$24
Mua tài liệu	308\$75
Phí in việc in	701\$00
Phí in việc báo	667\$04
Khi dụng và tu bổ	777\$59
Thợ may trước	1.556\$82
Nhà đất và sổ văn tự	248\$10
Hoa hồng và công thợ	71\$05
Ly và kiếng	290\$40
Tiền lương và công thợ	9.265\$44
Tổng cộng	1.162\$38

5) Bạc gửi cho nhà Banque, trừ đi chuyển trả cho nhà bán hàng rồi, còn lại 3.922\$17.

6) Tài liệu mua trù, tổng giá là

9.359\$91, nhập với số còn năm trước 1.752\$44, cộng là 11.112\$35. Xuất ra đúng về các việc in, tổng giá là 5.279\$45, lại kho được 5.832\$90. Lấy số bình quân mà tính, thì mỗi tháng dùng tài liệu 439\$95. So với số bình quân năm trước thì mỗi tháng hơn 78\$78. 12 tháng trở hơn được 945\$36.

Năm 1928 5.279\$45 = 439\$95
Năm 1927 1.805\$89 = 361\$17
5 78\$78 x 12

7) Việc in thì, tổng giá tài liệu và các phí phụ thuộc cộng là 6.032\$42. Ngoài trừ tờ báo, còn in được 19.176 cuốn sách và các thứ như sách, tri giá 1.603\$40. - 253.336 bi li-ơ, giấy thơ, toa hàng, danh thiếp, bi thiếp, tri giá 1.859\$01. - 570.922 bi li-ơ, nhân hiệu và cáo bạch, tri giá 1.375\$01. - 1.206 tờ vật, tri giá 392\$54. Các thứ vật tri giá 66\$19. Tổng cộng những đồ đã in thành giá là 5.296\$58.

8) Tờ báo thì từ kỳ 43 đến kỳ 142 đã phát hành ngót 385.145 tờ, trong số ấy chia ra:

Mua cổ kỳ hạn	322.265 tờ
Bán lẻ các tỉnh	39.710 tờ
Bán lẻ tại Huế	14.980 tờ
Tồn án, tặng, đổi, bù mất	8.190 tờ

So với năm trước thì số bán lẻ sụt xuống, mà số mua cổ kỳ hạn lại tăng lên. Nay đem tổng số, lấy quân số mà so, thì tờ báo lưu hành trong năm thứ hai, trở hơn được 22.000 tờ.

Năm 1928 285.115 tờ = 3.851 tờ
100 kỳ
Năm 1927 152.512 tờ = 3.631 tờ
42 kỳ

(3.851 - 3.631) = 220 tờ x 100 kỳ = 22.000 tờ
Còn các khoản chi phí về tờ báo, ngoài trừ số lương bộ biên tập và số phát hành thì tổng số là 8.924\$50.

Tiền in	7.720\$95
Hoa hồng và cước phí Đại lý	335\$12
Tiền nhuận bút các phóng sự	337\$50
Tem	385\$58
Dán cột và việc vật	136\$37

Kết luận: Nghề in và tờ báo là kinh doanh trọng yếu của công ty, tuy chưa hoạch trương được bao nhiêu, nhưng cũng đã có cơ phát triển. Tôi đã xét theo sự yếu nhu mà trừ mua thêm chữ in phóng giá 2.000\$00

Đường doanh nghiệp còn dài, bước cạnh tranh có nơi nhăm nhăm, muốn cho bước nào vững bước này, phải chúm về nội lực, không nên dục tốc kiến kiền, chỉ xua đuổi theo hoàn cảnh ở ngoài. Nhà thực nghiệp phải biết mình, phải biết người, mà ở cái địa vị như Công ty ta lúc này, cũng cần phải nhắc nhở. Kỳ Hội đồng năm ngoái, vì muốn hoạch trương định nghiệp, nên Đại hội đồng đã quyết nghị cho phép hai điều: là thêm vốn và vay bạc Banque. Nhưng cổ phần cũ chưa thanh, mà kêu thêm hùn mới, cũng chưa tiện. Vì lại số tiền nhập trong 12 tháng cũng đủ chi phối cho số dự trù, nên chỉ tiền Banque cũng chưa phải cần đến. Ấy cái tình hình kinh doanh Công ty đại

để là thế, nên chỉ sổ sách kế toán có những kết quả này:

Bản Hiện tồn kết ngày 31 Décembre 1928:

BÊN CỬA

Nhà đất	7.412\$61
Máy	14.278\$78
Khi dụng	1.062\$35
Tài liệu	5.832\$90
Ấn vụ (đồ in)	193\$99
Sách Đại-lý	153\$79
Dự chi	252\$62
Bạc mặt	731\$18
Học gửi Banque I. D.	3.572\$46
Học gửi Banque F. C.	349\$71
Cổ đông	330\$00
Người đọc báo	6.046\$80
Quảng cáo	258\$53
Báo lãnh bản	519\$80
Báo còn	241\$25
Người mua hàng	598\$80
Nợ chậm trễ	1.153\$70
Sáng lập phí	300\$90
Cộng	43.580\$17

BÊN NỢ

Vốn	30.800\$00
Nhà bán hàng	1.856\$97
Người đọc báo trả trước	1.972\$20
Quảng cáo trả trước	138\$61
Người mua hàng đặt cọc	26\$10
Người gửi sách	214\$00
Trữ sức	282\$30
Chuyến chở	3\$08
Công tích dự phòng năm 1927	145\$30
Tiền lời năm 1927	1.017\$11
Cộng	36.456\$67

Bên cửa 43.580\$17 trừ với bên nợ 36.456\$67 còn dư 7.123\$50 Bảng tồn kết ngày 31 Decembre 1928:

BÊN ÍCH

Sách Đại-lý	45\$18
Người mua hàng	6\$55
Lời tại Banque	151\$59
Người đọc báo	160\$77
Báo	12.485\$81
Đồ in	8.380\$06
Thấu vật	27\$80
Cộng	21.257\$76

BÊN TỒN

Ấn-vu	6\$90
Tá bạc	4\$00
Sách Đại-lý	0\$55
Ấn-cơ	871\$52
Banque (Tiền lấy)	27\$60
Banque (bạc)	0\$41
Khi dụng	265\$60
Nhà đất	390\$14
Tu-bổ	457\$00
Sáng lập phí	590\$90
Tiền lương	5.112\$02
Công thợ	4.610\$82
Tổng phí	1.796\$7
Cộng	14.134\$26

Bên ích 21.257\$76 trừ với bên tồn 14.134\$26 còn được 7.123\$50. Số dư bằng hiện tồn và số dư bằng Tồn-ích đến tổng là 7.123\$50, ấy là lợi năm 1928.

Lấy công việc năm 1928 vừa qua mà dự trù công việc năm 1929 sắp tới, phỏng định là 26.000\$

Trả các món nợ	3.400\$00
Mua tài liệu	8.000\$
Mua thêm chữ	2.000\$

Sắm khi dụng 500.
Tu-bổ nhà và máy 300.
Tổng phí 1.800.

Tiền lương 5.000\$00
Công thợ 5.000\$00
Mà số hiện tồn còn đã được hơn 18.000\$00

Bạc tại Banque 3.922\$17
Bạc hiện 731\$18

Cổ đông 330\$00
Người mua hàng 598\$80

Quảng cáo 258\$53
Người đọc báo 6.046\$80

Báo lãnh bản 519\$80
Đồ in 193\$99

Tài liệu 5.832\$90
Còn thiếu phỏng hơn 7.000\$00,

sẽ trừ vào số thừa nhập các bạn đọc báo, các món đồ in mới. Nếu còn thiếu ít nhiều mà cần phải vay Banque, thì sẽ xin thi hành theo quyết nghị thứ ba, của Đại-hội-dồng năm ngoái.

Số lời năm thứ hai có trở hơn năm thứ nhất. Mà số nợ, người thiếu như người đọc báo, báo lãnh bản, quảng cáo, người mua hàng, v. v. ... còn đọng cũng hơn nhiều. Ban hàng thiếu chịu nhiều là một sự không hay cho nhà doanh nghiệp, bởi vậy thôi thường các công ty doanh nghiệp muốn được vững chắc, ngoài số công tích theo luật, lại còn để số công tích bất thường. Công ty ta năm nay, ngoài số công tích theo luật, số phỏng cấp, cũng nên lưu ý về điều ấy.

Về việc bầu cử kiểm sát, chiếu theo điều lệ thì mỗi viên phải ký quí 5 cổ phần, nhưng những cổ đông có 5 cổ phần trở lên, phần nhiều bận việc công hoặc việc riêng, ít khi dự hội, nên chỉ họp người, ứng tuyển. Vây xin Đại hội đồng định sự ký quí, để dễ việc bầu cử.

Sổ sách kế toán xong, đã trình Hội đồng kiểm sát duyệt y.

Nay xin trình Đại hội đồng duyệt y lại, và xin quyết nghị những vấn đề tôi đề trình trong giấy mời.

ĐỀ MỤC NGHỊ SỰ

1) Duyệt sổ sách năm thứ hai

(1928)

2) Bầu hai viên Hội đồng kiểm

sát

3) Quyết định sự chia lời năm

1927 và 1928

1) Quyết nghị các khoản trong

tờ trình của Quản lý

Những điều bày tỏ trên đây, đều

đã suy xét theo sự kinh nghiệm,

xin Đại hội đồng xét.

Huế, le 24 Janvier 1929

Quản lý:

HUỶNH-THỨC-KHÁNG

TỜ TRÌNH của Hội đồng Kiểm-sát

Thưa các Ngài về đồng,

Các Ngài đã ủy thác cho chúng tôi chức Hội đồng kiểm sát, chúng tôi thật hết lòng làm tròn bổn phận, trong năm 1928 mới qua đây, nào là xét sổ sách, nào là xét tài sản, nào là hội đồng với ông Quản lý mà bàn bạc mọi việc, kỳ nhóm nào đều có làm biến bản để tại Công lý cả.

Vây đến ngày nay là ngày nhóm Đại hội đồng thường niên thứ hai, các Ngài tụ hội đông đủ như thế này, chúng tôi thật là vui mừng, trước là chúng tôi có lời xin chào mừng các Ngài, sau nữa chúng tôi chiếu theo khoản 26 trong điều lệ làm tờ trình kế công việc trong năm 1928, và bày một đôi ý kiến như sau này:

1) Chiếu theo tờ trình ông Quản lý, chúng tôi xét các sổ sách, và xét sổ đồng kê niên độ, thì số tiền về các mục thường, như là mục Ấn vụ, đồng phí, tiền lương, tiền thợ v. v. cộng là 12.136\$10, lại chi phí về giảm thiểu 1/20 ở mục Ấn cơ, 15.036\$30: 20 = 751\$32, 1/20 cho mục

nhà đất: 7.802\$75: 20 = 390\$14, 1/5 cho mục khi dụng, 1.327\$95: 5 = 265\$00, 1/2 cho mục sáng lập phí, 1.181\$80: 2 = 590\$90, cộng là 1.998\$16, tất cả số tiền 14.134\$26 trừ với số ích 21.257\$76, còn dư 7.123\$50. Lại đem số công nợ 36.456\$67, trừ với số tài sản 43.580\$17, cũng còn dư được 7.123\$50. Thế thì năm 1928 lợi được 7.123\$50, đã có tờ trình ông Quản lý kê các mục rõ ràng, thật cũng đúng rồi, xin Đại hội đồng cử duyệt.

2) Chiếu theo sổ tổng kê số tài sản của Công ty, tình -- sản -- thì nhiều như là đồ dùng về ấn cơ, rồi có hư hỏng tu bổ mất phải nhiều tiền, và lại công nợ ban hàng thiếu chịu cũng nhiều rồi e cũng có hao mất, mà số đồng sản thì ít; số công tích phỏng cấp theo luật trong hai năm, cũng không được là bao, vậy nên trong số lợi 7.123\$50 đó, chúng tôi muốn trích ra 15% là 1.068\$52 để làm tiền dự phòng bất thường, còn lại số 6.054\$98, mới thật là lợi, rồi sẽ chiếu theo khoản 39 trong điều lệ rút 10% là 605\$50 làm tiền công tích và phỏng bị theo luật, rút 20% là 1.211\$00, trừ thuế lợi tức 8% là 96\$88, còn 1.114\$12 về phần hoa hồng Quản lý và Kiểm sát. Còn 70% là 4.238\$50 trừ thuế lợi tức 8% là 339\$08 còn lại 3.899\$42 sẽ chia cho cổ đông, xin Đại hội đồng quyết nghị.

3) Số cổ đông còn thiếu phần nữa là 330\$00, chiếu theo tờ trình ông Quản lý kê những cổ đó, nếu thi hành theo khoản thứ 9 trong điều lệ, cũng phải lụy cho người ta thặng, mà Công ty thành lập đã 2 năm nay, cổ đông còn thiếu một số tiền như thế, cũng là một điều khuyết憾 cho Công ty lắm, theo hai lẽ đó, đều bất tiện cả. Vây xin Đại-hội-dồng quyết nghị.

4) Chiếu theo khoản 21 trong điều lệ, thì mỗi người hội viên kiểm sát, phải ký ở tù bạc năm cổ phần để làm bảo tin, nhưng trong số cổ đông, người ký năm cổ trở lên, tuy cũng được nhiều, mà nghĩ vì người thì mắc việc công, kẻ thì bận việc riêng, nên khi bầu cử kiểm sát thật là khó quá, vậy nay chúng tôi muốn sửa lại mỗi người kiểm sát có ký ở tù bạc Công ty hai cổ phần trở lên thì được, cho tiện việc bầu cử. Xin Đại-hội-dồng quyết nghị.

5) Chiếu theo số dự trù công việc về năm 1929 trong tờ trình ông quản lý là 26.000\$; mà số hiện còn chỉ hơn 18.000\$, còn thiếu hơn 7.000\$ nữa; vậy số tiền lời năm 1927, và số tiền lời năm 1928, chúng tôi muốn để đến sau kỳ đại hội đồng thường niên sang năm sẽ định sự chia, xin Đại hội đồng quyết nghị.

6) Chiếu theo tờ quyết nghị đại hội đồng 1 tháng niên năm ngoái, cho p ép quản lý hai điều: là kêu thêm vốn và vay bạc nhà banque, nhưng cổ phần cũ chưa thanh, mà kêu thêm hùn mới thật là chưa tiện, và lại số thừa nhập trong năm, cũng đủ chi phối cho số nhu phí, nên sự vay bạc banque cũng chưa cần lắm, khi nào cần sẽ liệu. Vây đề nghị ông Quản lý cũng có thương đồng với chúng tôi; chúng tôi cũng hiểu đồng tình. Xin Đại hội đồng biết cho.

Những các khoản chúng tôi kê trên đây, đều là xét được rõ ràng, và lại theo sự định nghiệp của Công ty trong năm 1928 mà trình nghị. Xin Đại hội đồng cử duyệt và quyết nghị thế nào cho ông Quản lý tuân hành.

Nay kính trình
Huế le 6 Février 1929
Kiểm sát thư ký
Kiểm sát hội trưởng
HỒ CẨM VINH
Kiểm sát hội viên
HOÀNG-DỨC-TRẠCH
NGUYỄN-VĂN-TẠO

BIÊN BẢN

Năm một ngàn chín trăm hai mươi chín, ngày hai mươi bốn tháng hai, đúng 8 giờ, các cổ đông chuyên trách tập ở Huỳnh-thức-Kháng công-ty, đến họp Đại-hội-dồng thường niên ở nhà Cinema Tam-Tân đường Paul-Bert thành phố Huế, theo tờ triệu tập ông Quản lý Huỳnh-thức-Kháng ngày 21 Janvier 1929, và đăng báo Tiếng-dân số 150 ngày 26 Janvier 1929 đến số 155 ngày 20 Février 1929. Đã làm một tờ tựa hội có tất cả các cổ đông hiện diện ký tên; theo tờ tựa hội đính theo biên bản này, trừ ông Huỳnh-thức-Kháng là quản lý thì người hiện diện và người có giấy ủy quyền, gồm cả thì được năm trăm bốn mươi chín cổ phần (549 cổ phần), thế là quá một phần năm trong số vốn công-ty

Tám giờ rưỡi, ông Trần-kim-Trinh là hội trưởng Hội đồng kiểm sát, làm chủ tịch Đại hội đồng, tuyên bố khai hội, ông Hồ cầm Vĩnh là thư ký Hội đồng kiểm sát, làm thư ký Đại hội đồng, ông Phạm đăng Nghiệp và ông Trần kim Tri làm kiểm phiếu. Ban Trị Sự từ chức xong, ông chủ tịch tuyên bố rằng: Xem bản tựa hội thì số cổ phần đã đủ lệ, Đại hội đồng có đủ quyền để quyết nghị các vấn đề: ông Quản lý đọc tờ trình bày tổ tình hình kinh doanh từ 1er Janvier đến 31 decembre 1928.

Tiếp ông Hồ cầm Vĩnh là thư ký Hội đồng kiểm sát đọc tờ trình của ban kiểm sát.

Đoạn rồi ông chủ tịch xin Đại hội đồng bầu nhiều quyết nghị các vấn đề đã ghi trong nghị sự chương trình.

Vấn đề thứ nhất (duyet sổ sách).

Đại Hội đồng duyệt các sổ sách về năm một ngàn chín trăm hai mươi tám, thì đến nhân rằng sổ sách đều được đúng cả. Vấn đề ấy được Đại hội đồng chuẩn y.

Vấn đề thứ hai (bầu kiểm sát).

Ban Hội đồng kiểm sát, ông Nguyễn-văn-Tùng và ông Hồ-cầm-Vĩnh đã hết nhiệm kỳ. Đại hội đồng cử ông Phạm đăng-Nghiệp và tài có ông Hồ-cầm-Vĩnh sung vào. Vây Hội đồng kiểm sát năm một ngàn c in trăm lại mười chín gồm những ông:

1) Trần-kim-Trinh
2) Hoàng-dức-Trạch
3) Hồ-cầm-Vĩnh
4) Phạm-dăng-Nghiệp

Vấn đề ấy được Đại hội đồng chuẩn y.

Những các ông đã kê trên này đều bằng lòng nhận chức.

Vấn đề thứ ba (chia tiền lời).

Đại hội đồng định rằng 70% tiền lời để chia cho cổ đông về năm một ngàn chín trăm hai mươi bảy và năm một ngàn chín trăm hai mươi tám; để lưu lại đến kỳ Đại hội đồng thường niên sang năm sẽ định phần phôi.

Vấn đề ấy được Đại hội đồng chuẩn y.

Vấn đề thứ tư (quyết nghị các khoản theo trong tờ trình Quản lý và Kiểm sát).

A. - Đại-hội-dồng định rằng bắt đầu từ năm 1929 trở đi thì khoản thứ 21 trong điều lệ sẽ dời lại rằng: mỗi người hội viên kiểm sát phải ký ở tù bạc Công ty hai cổ phần cho đến khi mất hạn.

Khảo ấy được Đại-hội-dồng chuẩn y.

B. - Đại-hội-dồng định trích một số 15% là một ngàn sáu mươi tám năm ngàn năm trăm (1008\$52) trong số ấy trích trừ với số tiền thừa nhập kế niên để còn dự lại, để làm tiền dự phòng bất thường.

Khảo ấy được Đại-hội-dồng chuẩn y.

C. - Đại-hội-dồng định rằng

ANNAM LỊCH SỬ
HÃY NÊN
HÚT THUỐC LÀ
JOB

những cô phần chưa nạp đủ tiền, thì trong năm 1929 ông Quận lý có quyền định lệ, đến năm sau, còn thiếu lại bao nhiêu rồi sẽ đem giao tòa công chứng bán đấu giá.

Khoản 5 được Đại hội đồng chuẩn y.

Đến 11 giờ không ai khởi nghị điều gì, ông chủ tịch tuyên bố bế hội.

Tất cả các việc Đại hội đồng bàn định và quyết nghị trên đây đã ghi vào biên bản, có ban Trĩ sự của Đại hội đồng và Hội đồng kiểm sát ký nhận.

Làm tại Huế ngày hai mươi bốn tháng hai năm một ngàn chín trăm hai mươi chín.

Hội đồng trị sự chủ tịch:

Ký tên: TẤN-KIM-TẤN

Kiểm phiếu:

Ký tên: TẤN-KIM-TẤN

Phạm-Dương-Nguyệt

Hội đồng kiểm sát

Ký tên: NGUYỄN-VĂN-TÙNG

Holano-Đức-Trạch

Thư ký

Ký tên: HỒ-CẨM-VINH

(Tiếp theo trang trước cột sáu)

Trên bức thư ấy mà thôi, còn bản thảo thì hủy đi ngay.

Trong thư ấy thì nói ra giọng vì nhân đạo mà giết M. Bazin, vì M. Bazin đã gây ra sự tan nát gia đình người ta, mà kỳ thực thì những kẻ khâm phạm vì một lý rất đơn giản, là không muốn trừ được một người cạnh tranh rất nguy hiểm.

Quan Dự-thẩm Giacobbi tra hỏi thì Tân-Long một mực kêu oan, nhưng bởi cái giờ xảy ra việc án mạng, Tân-Long làm gì, thì nói sai cả, chỉ rằng tới 30 tới lúc 8 giờ đang cùng với hai người tây đến nhà một người phú thương Annam. Sự ấy có thực, song ba người làm chứng đều khai rằng độ 7 giờ một chiếc Long đã về rồi.

Dù Long chối mặc lòng, nay cũng phải truy tố vào tội sát nhân mà có mưu định trước.

(Trung Bắc 23 Février)

Còn về việc « bi mật kết xã » thì quan Dự-thẩm đã tổng giám vào đề lao 7 người trong số mấy người bị bắt bớ trước là: Hoàng Tuệ, Nguyễn Hữu Đại, Hoàng Văn Tùng, Nguyễn-Thế-Nghiệp, Nguyễn-Ngọc-Son, Lê Thanh Vi, Hoàng-Thúc-Gi, Trương-Văn-Bảo, Đào Hinh, Nguyễn-Ngọc-Thái, Lê Văn Phúc, còn Hoàng - Đức - Tuấn và Nguyễn-Trần-Cáp đã được tha.

Chiều và đêm ngày 21 lại có mấy người nữa bị bắt giam ở sở mật thám là:

Hồ-Văn-Mịch (sinh viên trường Cao-Đẳng, Nguyễn - Minh - Châu ở Thái-bình, Lê-Mẫn ở Vinh, Phùng-Buy-Trường ở Hanoi, Phạm-Hữu-Chiến ở Ninh-bình, Đỗ-Văn-Đang ở Hanoi.

Theo các báo Hanoi nói đó thì việc án mạng này đã rõ ràng việc mưu sát.

Đảng Xã hội đối với việc cho thuê nhà cửa ở

Đông-dương

Chỉ bộ Trung-Đông-kỳ của đảng Xã hội bên Pháp mới đề lên quan

Toàn quyền Đông-dương một lá đơn xin tuyên bố ngày ở Đông

dương các đạo luật ở bên Pháp nói về việc tăng giá tiền thuê nhà một cách phi pháp, nhất là đạo luật ngày 30 juin 1928 nói về các tư sản về thương mại. Muốn trừ cái tệ đó, chỉ bộ lại xin mở ở Đông-dương một ban giữ cho nhà cửa hạ giá.

Cách vài tháng nay, người Tây và người Nam đều phải thuê nhà rất đắt vì giá đất, giá nhà tăng lên cao quá.

Nhiều người thấy làm nghề cho thuê nhà kiếm được nhiều lợi nên không quản gì giá cao mà đua nhau mua nhà mua đất. Đất đã đắt, làm nhà lại phí tiền nhiều, nên người có nhà tất nhiên phải cho thuê đất để bù với số vốn bỏ ra trước. Chỉ bộ cho rằng giá nhà đất về trước năm 1914 không đến nỗi như thế, và tăng số tiền thuê nhà lên cao quá, thực là một điều phi pháp.

Chỉ bộ xét ra việc này có hại cho cả người Tây và người Nam nên yêu cầu với quan Toàn quyền đề nghị xin với nước Pháp cho thi hành tại Đông-dương mấy đạo luật ngăn cấm việc cho thuê nhà đất quá và lập ra ở Đông-dương một ban giữ cho nhà cửa hạ giá.

Sau này bang đó sẽ điều đình với nhà Đông-dương ngân hàng bỏ ra cho vay tiền lấy lãi ít và để giải bang, thì nhiều người sẽ có chỗ ở mà lại được cả nhà.

(Thực nghiệp dân báo).

AI-LAO

VIENTIANE

CÁI SẼY NÀY CÁI UNG

(Cái án treo cờ)

(Tiếp theo)

Ngày 31 Janvier

Quan Tòa. - Anh cất mìn nhét trình dâng việc án Phạm-Tiến-Đắc và Lê - cương - Đông là tác giả và người xuất bản quyển « Chiến-hồn nước » để làm gì ?

Mìn nhét trình này ở báo Trung hòa là tờ báo đã bị kiểm-duyệt, vậy thì tôi cất để giữ lại chơi có phạm gì đâu.

Lại còn quyển số này trong anh biếu hết cả tên những người bị dây hay là chính trị phạm đã phản đối Tây, nào Phan-bội-Châu, Cường-Đề, Đặng-tử-Kinh v. v. ... Sau mỗi tên lại có hàng chữ số như là dấu hiệu bí mật (ở trong số biên P. b. Châu 7 A'U, 32, 87. ... Đặng-tử-Kinh 25, 7. ...) những số ấy là dấu hiệu gì ?

Đây là những « nốt » tôi biếu trong khi tôi đọc cuốn « Les sociétés secrètes en terre d'Annam » của ông Conlet. Những chữ số là số trang.

Khi anh giữ cái mìn nhét trình việc Phạm-Tiến-Đắc và biếu tên những người bị dây hoặc là phạm về chính trị kia thì hình như anh có ý tôn phục người ta lắm, và muốn biếu dương sự nghiệp của người ta, phải không ?

Không phải, tôi chỉ nói với ông rằng tôi đương nghiên cứu về lịch sử nước tôi, thế thì tôi cần phải gặp nhất đồ mọi tài liệu. Tôi cho rằng trong lịch sử phải biếu chép tất cả những việc thuộc về chính trị cho nên tôi phải ghi lấy tên những nhà chính trị ấy.

Này đây là cuốn Annam sử ký của anh đã chép ra, trong này

không có điều gì can phạm, nhưng anh chép để làm gì ?

Ờ hay ! đã học sử ký thì phải biên thành sách để nhớ. Quyển sách này là cốt truyện sự học của tôi vậy.

Lại còn tập giấy anh biếu chép những bài lại về những bài này phần nhiều anh chép ở các tạp chí ra thì phải. Chép làm gì ?

Những bài này thuộc về văn chương, tôi chép để học cho rộng kiến văn mà thôi, (Hỏi làm gì cần này, không biết ?)

Trong quyển vở đáp này của anh có chép mấy bài chữ Pháp chế bài chính sách của người Pháp, nói rằng người Pháp sang xứ anh cái trị đã không tốt điểm cho giảng san nước Nam mà lại bỏi bỏi đi. Mấy bài ấy anh chép ở đâu ra ? của ai làm ?

Mấy bài này của ông Sylvain Lévi, hình như tôi chép ở tạp chí Nam phong ra thì phải. Mà chắc ông cũng biết rằng báo Nam phong đã bị kiểm duyệt lại được trợ cấp nữa.

Thế còn cái bài của Ernest Babut tôi ý muốn giải phóng cho nước Annam. Trong bài ông ta vì nước Annam cũng như cái nhà đồ nát, người Tây sang đây tuy có công tu bổ lại cái nhà ấy, nhưng khi chữa xong lại chiếm lấy tầng gác, rồi ngày đêm làm ồn ã để cho người chủ ở dưới phải khó chịu, như thế thì nhà đồ nát mà yên tĩnh còn hơn được ở nhà rộng rãi mà bị quấy rầy. Bài ấy anh chép ở đâu ra ?

Cũng ở báo Nam phong thì phải.

Lại còn câu của người Ba-Lan nói ở nghị viện rằng : « Tôi phải chính chiến mà được tự do, còn hơn hòa bình mà bị nô lệ ». Anh chép ở đâu ra ?

Tôi quên mất rồi.

Trong khi anh chép ba câu này thì hình như anh không phục ý tưởng của những người muốn đánh đổ chính phủ Đông-dương, nhất là câu « Tôi phải chính chiến mà được tự do, còn hơn hòa bình mà bị nô lệ ».

Ông hỏi câu này quá tình tôi không muốn trả lời một chút nào. Tôi chỉ chép câu của người khác viết ra, nếu có lỗi thì là lỗi ở người tác giả. Ông đi hỏi ông Babut, Lévi thì mới hiểu rõ các ông ấy định nói gì. Còn phần tôi, tôi chỉ biếu chép chứ chưa hề nghĩ ý khám phục hay công kích những ý tưởng của các ông ấy.

Còn như nói của người Ba-Lan kia thì tôi định chưa thêm vào quyển sử ký Ba-Lan của tôi mà ông đã hỏi hôm nọ.

Thế còn cuốn tiểu thuyết này trong kể truyện một chàng công tử bột (nhân đề sách công tử bột) có phải của anh soạn ra không ?

Phải, chính tôi soạn ra.

Anh có định đem in không ?

Không ?

Thế thì anh viết một cuốn sách đây thế này để làm gì ?

Tôi viết để tự xét xem cái trình độ văn chương của tôi được đến thế nào. Tôi viết để đỡ buồn đấy thôi.

Trong quyển sách này anh kể truyện một chàng công tử bột,

tưởng mình được làm chủ thơ ký ở sở công là là vinh vẻ lắm, rồi lên mặt ăn chơi và chìm gãi, bắt đồ chim phải một cô nghĩa khí, cô ta viết một bức thư al và chàng (đoạn này anh al và những người thư ký, tham biện cho là đồ nô lệ đi hầu di chứng). Chàng ta tình ngộ lại mới quyết chí đi du học ngoại bang, đến Saigon định lên xuống tàu trở sang Pháp, ngờ đâu anh bị cảnh sát tóm được, đem ra tòa xử tuy được trắng án nhưng phải giải về Bắc-kỳ (đoạn này anh nói rằng người nước anh vì bị nô lệ cho nên mới mất tự do, anh có ý bài bác Chính phủ). Về đến Hà-nội ngẫu nhiên chàng kia lại gặp hai người Mỹ nhện làm con nuôi (đoạn này anh tán dương người Mỹ ghê gớm lắm). Rồi chàng ta nhờ được hai vị « ân nhân » mà học đồ tới kỳ sự mỗ, khi về nước được quốc dân hâm mộ lắm. Sau vì một sự bất ngờ chàng ta lại được kết duyên với cô kia.

Ấy là theo nhời người dịch, anh có cho là phải không ?

Người dịch này cũng hơi lố được ý tôi, nhưng gọi là thôi, vì anh ta thường dịch sai lắm, vì như hôm qua, khi nói thế giới có sự hòa bình thì anh ta lại dịch ra trên thế giới có loạn lạc.

Thôi được, hết giờ rồi mai sẽ hay.

(kỳ sau sẽ tiếp)

NGUYỄN-XUÂN-ĐÌNH

ĐỘC GIẢ LUẬN ĐÀN

ĐÀN BÀ VIỆT-NAM CÓ NÊN CÚP TÓC KHÔNG ?

Về vấn đề cụp tóc của nữ lưu nước nhà, không những nhiều người trong Nữ giới cho là chương mất tự tại, báo rằng ban ngôn nói đại, mà đến trong Nam giới cũng vậy. Vì rằng: từ xưa lại nay, tục để tóc dài thêm vào đến nỗi tùy rồi, ai ai cũng cho là đẹp, ai ai cũng bảo là xinh. Nói cho phải, đàn bà ta để tóc dài là chủ trọng về đường trang sức, con gái mới lên mười tuổi đã để tóc rồi. Thế mà kỳ giả lại đem vấn đề cụp tóc của họ thoa quần ra bàn, có lẽ không hợp thời hay sao. Theo thiên ý thì đàn bà Việt nam ngày nay cũng nên cụp tóc như đàn ông mới phải.

Vì sao mà phải ? Xin biện hộ mấy lẽ sau này: 1) Về đường về sinh tóc dài chừng nào, lại nhiều chỉ chứng này, chỉ là một thứ sâu hút máu người, làm cho người gây mòn yếu ốm, tóc dài lại để chứa bụi bẩn đất cát làm cho đầu ngứa ngáy loãn. 2) Về đường tài chính, để tóc thì lại phải làm thế nào cho

tóc xanh, tóc mượt, mới vừa con mắt mọi người, muốn vậy thì phải tắm lược, tắm gương, mua sáp, mua dầu hay mua nước hoa nữa, sắm cho đủ đồ dùng để trang điểm cho tóc cũng phải một món tiền khá to 3) Để tóc dài làm mất thì giờ : sáng nào cũng vậy, nào chải chuốt, nào vấn hay búi, tùy tục mỗi nơi, ít ra cũng mất 15 phút đồng hồ, tuần lễ nào cũng vậy, ít ra cũng phải gội đầu một lần, mỗi lần gội đầu phải đến 2 giờ thì tóc mới khô. 4) Để tóc dài vướng víu lắm : khi đêm nằm ngủ thì tóc sờn ra mặt, có khi nằm chận phải nữa ; ban ngày lúc đang làm việc gì, bỗng vướng tóc sờn ra, làm tối tăm cả mặt mũi.

Những đàn bà giàu có, làm tiền nhiều bạc, thì giờ nhàn hạ, mới có thể sắm đủ đồ dùng để trang điểm cho tóc và giữ vệ sinh cho tóc được, chứ những đàn bà nghèo đói, cơm không đủ ăn, áo không đủ mặc, tiền của đâu mà mua sắm, thì giờ đâu mà chải vuốt, đầu năm chỉ tới chỉ chải lo làm ăn, phần nhiều người, nhất là người ở nhà quê, sáng dậy là bắt tay làm việc ngay, không kịp chải tóc, có nhiều người suốt năm mới đến gần Tết mới gội đầu một lần. Thế thì tài nào mà tóc họ không bết những bụi bặm ? Tài nào mà đầu họ không nhiều chỉ ? Kỳ giả được mục kích nhiều người mỗi khi gội đầu thì nước đục như bùn mỗi, khi chải đầu thì chỉ xuống lỗ năm lỗ bảy, trông thật ghê gớm. Nói tóm lại để tóc dài hại về sức khỏe, tổn tiền của, mất thì giờ, bị vướng víu trong khi làm việc.

Bảo rằng : để tóc dài cho đẹp thì thật không đúng. Con người ta đẹp là cốt ở dung mạo cốt cách, chứ có phải ở tóc dài đâu. Để tóc dài không lợi chút nào mà có hại như thế, chỉ em nên nghĩ sao ? Bảo rằng : vì tập quán lưu truyền đã lâu khó lòng can cải được. Ngồi thế thật lắm, bèn Nam-giới cũng vậy, ngày xưa có ai cụp tóc đâu, mà sao bây giờ làm người bỏ tục để tóc dài như thế ? Bớt kỳ đều gì xin chỉ em cứ theo lẽ phải mà làm, tùy lợi hại mà tính. Như mình làm việc phải, bọn tiểu nhân không hiểu mục đích ra sao, một mực công kích, chửi rủa về lời công kích xăng mà mình 'hoái chí sao ? Lúc xưa một vài người đàn ông mới bắt đầu cụp tóc, người ta bình phẩm biết chừng nào, nhạo chề biết chừng nào, nên có câu : « Hay kẻ có tóc, hay kẻ kẻ tóc đầu », cũng câu : « Đầu trục long lộc bình voi. ... » Dân đàn người này theo người khác, kẻ nọ bắt chước người kia, số đàn ông cụp tóc càng ngày càng đông, không ai nhạo

báng ai nữa. Tục để tóc biến đổi ở Nam-giới Việt-nam như thế, chỉ ở Nữ-giới cũng chẳng khác gì ! Mới rồi xem báo Tiếng-dân, về mục thời-sự Tourane, mới biết rằng nhiều cô nữ học-sinh đã cụp tóc, kỳ giả xiết bao mừng rỡ. Sao mà mừng ? mừng rằng : mấy cô nữ học-sinh này đã hiểu lợi hại mà theo, biết điều phải trái mà làm. Liền ở bài thời-sự ấy, được nghe nhiều người ở Tourane không hiểu đồng tình về vấn đề cụp tóc của mấy cô, kỳ giả cảm tức vô cùng. Sao mà tức ? tức cho mấy người

Giấy mời

ĐẠI HỘI ĐỒNG-THƯỜNG NIÊN PHƯỚC-AN THƯƠNG QUÂN

Thưa các ngài cố-dòng,

Các ngài theo khoản 28 trong chương trình thường-quân. Xin mời ngài đáng 8 giờ sáng ngày chủ nhật 10 Mars 1929 (tức là ngày 29 tháng giêng Annam) đến nhóm Đại hội đồng thường niên năm thứ ba tại chánh Phước An Qui nhơn.

ĐỀ MỤC NGHỊ SỰ

1) Duyệt sổ sách năm ngoái (1928)

2) Bản định sự mở mang đường thương mại và công nghệ năm nay (1929)

3) Cáp lao bốn tức về năm ngoài (1929)

Nếu ngài có trở sự, không thân hành đến nhóm được, thì xin theo lệ thường ký giấy ủy quyền cho một vị có đồng khác thay quyền quyết nghị trong khi đến dự Đại hội đồng cho được đủ lệ.

Nay kính

Quinhon 23 Février 1929

PHƯỚC-AN THƯƠNG-QUÂN

Quan lý ban

Giấy mời này đã giao cho các đại biểu đưa đến các ngài.

Chủ ý ! Chủ ý !

AI là chủ tiệm bán thuốc bắc « CHÍN và SỐNG » nên tìm đến tiệm

QUÂN-THANG ở đường CANTON-NAIS N° 78-89 FAIPO là một nhà

buôn bán thuốc bắc, tạp hóa, cườm

câu, trừu danh từ xưa chỉ nay trải đã 30 năm dư trên đường kinh-tế,

ai ai đều nghe tiếng : Bán ai bán là giá cả phải chăng, ai ở xa muốn

hỏi giá cả gì, sẵn lòng trả lời ngay :

Xin kính mời quý khách chiến cò :

Chủ nhân kính cò

QUÂN-THANG

TỜ CHỨT DÌNH CÔNG PHU

XIN ĐỒNG-BẢO TÍN DỤNG

Thờ nhớt. - AI muốn dành tiền khi ít, may gặp làm giàu, rồi ra có vốn ; xin góp tiền vào hội Vạn-quốc Sứ-sắc ở tại Qui-nhơn, do đũa hiệu làm đại-lý.

Thờ hai. - AI muốn báo-kê xe điệu, giá cả phải chăng, giấy tờ mau máng, hư chưa mất thường, không chờ khổ đợi, xin giao xe cho hãng báo-kê ở Trung-Pháp ở tại Quinhon, do đũa hiệu làm đại-lý.

Thờ ba. - AI muốn tiền thu nội-hoa thổ sản, hàng chày giá may, khỏi người hiệp ép, xin gọi kiêu mẫu rõ ràng, đũa hiệu làm đường giao tiếp.

Thờ tư. - AI muốn cầm thế đất nhà, mở mang công nghệ, xin đem tờ khế danh rành, đũa hiệu làm đại-lý.

Thờ năm. - AI muốn góp vốn bán phân, chắt tay may lợi ; xin ký cổ phần vào hội « Trung-kỳ nông-công-thương đại-lý cuộc » đường từ chợ ở tại Qui-nhơn.

PHẠM-ĐIỆM

ĐẠI QUANG DƯỢC PHÒNG

N° 46 Boulevard Tổng-Đốc-Phương, Téléphone 19 CHOLON. - Chi-Điểm Phố Hàng Đường 47 HANOI.

Thượng-Hải huyết trung bìu hiệu con Bướm.

Thờ thuốc này đã có thầy thuốc thí-nghiệm rồi báo không có sự độc địa chỉ trong thuốc cả. Người ốm yếu da mặt như giấy thì biết cái phần huyết đã hư rồi phải uống huyết trung bìu này nó bổ khí huyết và mạnh mẽ trong mình không biết bao nhiêu mà kể, vậy xin quý ông quý bà nên mua mà dùng, còn một chứng rất hay như ham dâm-dục (thái quá thì lạng thận đã kém suy thì phần nguyên lạnh uống thuốc huyết trung bìu chừng một tuần lễ thì biết công lực thuốc hay đường nào. Còn những người vờ vờ không tốt uống thuốc này đối với sau sanh sữa nhiều lại mất. Thường khi con nít mất sữa tại khí huyết chưa đủ thành bệnh Cam-tích thường cho nó uống càng tốt, những người đàn bà đường kinh không đúng hoặc trời hoặc sự uống thuốc có sức mạnh sau đường kinh đúng tháng, những người học sanh phải bị lo lẩn quá độ thì làm huyết hóa kém sắc mặt như giấy, uống thuốc này sanh máu tươi tốt, những người già cả khí huyết suy kém linh thần yếu đuối, hay dùng thuốc này thì tự nhiên tóc xanh và đen lại có sức mạnh.

CÁCH DÙNG: Người lớn mỗi ngày uống 3 lần trước khi ăn cơm nửa giờ hoặc ăn rồi, mỗi lần một muỗng ăn sấp, vậy khuấy nước ấm ấm mà uống.

Mỗi ve lớn giá là \$500, mỗi ve nhỏ \$300. - ĐẠI-LÝ: Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Nam-kỳ đều có bán.



